|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 63 /TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 04 tháng 06 năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 10

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 10 ban hành Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum quy định*: “Chi tiếp xã giao: Chi đón tiếp các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng mức chi theo quy định của địa phương ban hành tại Nghị quyết số*[*31/2010/NQ-HĐND*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-quyet-31-2010-nq-hdnd-quy-dinh-che-do-cong-tac-phi-chi-to-chuc-hoi-nghi-143922.aspx)*ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số*[*01/2012/NQ-HĐND*](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=01/2012/NQ-H%C4%90ND&match=True&area=2&lan=1&bday=05/4/2012&eday=05/4/2012)*ngày 05 tháng 4 năm 2012 về sửa đổi một số mức chi chế độ hội nghị được ban hành kèm theo Nghị quyết số*[*31/2010/NQ-HĐND*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-quyet-31-2010-nq-hdnd-quy-dinh-che-do-cong-tac-phi-chi-to-chuc-hoi-nghi-143922.aspx)*ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX*.”

Hiện nay, các Nghị quyết dẫn chiếu tại quy định trên đã được thay thế bằng các Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017([[1]](#footnote-1)), số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019([[2]](#footnote-2)) và số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019([[3]](#footnote-3)) của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, trong Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND không có nội dung quy định *"Quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó".*

Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo không vượt quá mức tối đa quy định tại Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Quan điểm:** Đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

**III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2020 về hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 10 năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.* Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết, gửi lấy ý kiến góp ý của các Sở ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 5; trên cơ sở các nội dung góp ý, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 Điều như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Nghị Quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

“2.1. Chi tiếp xã giao: Chi đón tiếp các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng mức chi theo quy định của địa phương ban hành tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.”

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

*(Tài liệu gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết;* *(2) Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị về Hồ sơ dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các tài liệu liên quan)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 10 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TT Tỉnh ủy (b/c);  - TT HĐND tỉnh (b/c);  - Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ban KTNS-HĐND tỉnh;  - Các Sở: Tài chính, Tư pháp;  - Lưu VT-KTTH6. | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  Đã ký  **Lê Ngọc Tuấn** |

1. () Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh [↑](#footnote-ref-2)
3. Về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)